

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 1:
TRƯỜNG MẦM NON- TẾT TRUNG THU
Thời gian thực hiện 3 tuần (Từ ngày 09/9 đến 27/09/2024)

STT	Mục tiêu giáo dục	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
I. Lĩnh vực thể chất				
1	- Trẻ có khả năng thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.	<p>* Tập các nhóm cơ hô hấp:</p> <p>1.1. Hô hấp: Hít vào, thở ra.</p> <p>1.2. Tay:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. <p>1.3. Lưng, bụng, lườn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cúi về phía trước. - Quay sang trái, sang phải. - Nghiêng người sang trái, sang phải <p>1.4. Chân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước lên phía trước, bước sang ngang. - Co duỗi chân. 	<p>* Hoạt động Thể dục sáng:</p> <p>* Hoạt động học (Bài tập phát triển chung)</p> <p>Tập các nhóm cơ hô hấp:</p> <p>1.1. Hô hấp: Hít vào, thở ra.</p> <p>1.2. Tay:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên. - Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. <p>1.3. Lưng, bụng, lườn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cúi về phía trước. - Quay sang trái, sang phải. - Nghiêng người sang trái, sang phải <p>1.4. Chân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước lên phía trước, bước sang ngang - Co duỗi chân. 	
2	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: - Đi hết đoạn đường hẹp (3m x 0,2m). - Bật- nhảy.	<ul style="list-style-type: none"> - Đi kiễng gót. - Bật tại chỗ. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi kiễng gót. + TCVD: Mèo đuổi chuột. - Bật tại chỗ + TCVD: Lăn bóng. 	
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò theo hướng thẳng.	<ul style="list-style-type: none"> - Bò theo hướng thẳng. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bò theo hướng thẳng. + TCVD: Lộn cầu vồng 	

6	Trẻ biết thực hiện được các vận động: - Xoay tròn cổ tay. - Gập, đan ngón tay vào nhau.	- Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay. - Xoay tròn cổ tay.	* Hoạt động chơi. - HDG: Múa các bài trong chủ đề. - Thể dục sáng: Khởi động.	
7	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: Tô, Vẽ nguệch ngoạc.	- Tô, Vẽ nguệch ngoạc.	* Hoạt động chơi. - Vẽ theo ý thích ngoài trời. - Hoạt động góc tạo hình: Tô màu chùm bóng, tô màu đồ chơi.	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ biết tên một số món ăn hàng ngày như: rau, trứng rán, cá kho.	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất, không kén chọn thức ăn.	* Hoạt động ăn: - Trò chuyện với trẻ về tên gọi, lợi ích của một số món ăn hàng ngày. - Trò chuyện các bữa ăn trong ngày và ích lợi của việc ăn uống đủ lượng và đủ chất.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
* Khám phá khoa học				
19	- Bước đầu trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: Nhìn, nghe, ngửi sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Đặc điểm nổi bật, công dụng cách sử dụng đồ dùng đồ chơi.	* Hoạt động chơi: - Đón trẻ: Trò chuyện về đồ dùng đồ chơi của lớp. - Trò chơi mới: Chiếc túi kỳ lạ	
25	- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	- Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	* Hoạt động chơi: - Hoạt động góc: Chơi đóng vai mẹ, cô giáo... - Hát các bài hát về trường MN, cô giáo... - Vẽ, nặn đồ dùng đồ chơi.	
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
26	- Trẻ biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu	- Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi. - Một và nhiều.	* Hoạt động học: - Xếp tương ứng 1-1, ghép đôi. - Một và nhiều.	

	thị số lượng.			
* Khám phá xã hội				
38	- Trẻ nói được tên trường/lớp, cô giáo bạn, đồ chơi, đồ dùng trong lớp khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên lớp mẫu giáo, tên và công việc của cô giáo - Tên các bạn, đồ dùng, đồ chơi của lớp, các hoạt động của trẻ ở trường.	* Hoạt động học: - Trò chuyện về lớp học của bé - TCTV: Cô Tuyết, cô Len, Dạy học, dạy hát. - Trò chuyện về tên trường, lớp mẫu giáo, tên cô, các bạn, công việc của các cô giáo * Hoạt động chơi: - TCM: Giúp cô tìm bạn	
40	- Trẻ biết kể tên một số lễ hội: Ngày khai giảng, tết trung thu... qua trò chuyện, tranh ảnh.	- Một số lễ hội: Ngày khai giảng, Tết Trung thu	* Hoạt động chơi: - Giờ trả trẻ: Trò chuyện về ngày khai giảng * Hoạt động học: - Trải nghiệm: Tết trung thu	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
* Nghe hiểu lời nói				
43	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi,...	- Hiểu các từ chỉ tên người, tên đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi quen thuộc: Quả bóng, búp bê....	* Hoạt động chơi: - Buổi chiều: Thực hành gọi tên cô giáo, tên các bạn trong lớp, tên đồ dùng: Quả bóng, búp bê....	
* Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
45	- Trẻ nói rõ các tiếng. Trẻ người dân tộc sử dụng được Tiếng Việt trong giao tiếp hằng ngày.	- Phát âm các tiếng của tiếng Việt: Con chào cô ...	* Hoạt động chơi: - Đón trẻ: Thực hành chào cô giáo.	
46	- Biết sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm.	- Trả lời và đặt câu hỏi: Ai?; Cái gì?; Ở đâu?; Khi nào - Làm quen với một số kí hiệu thông thường trong cuộc sống(nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm, biển báo.)	* Hoạt động chơi: - Buổi chiều: Trò chuyện với trẻ về các nhân vật trong truyện: Đôi bạn tốt. - Chơi ngoài trời Cô cho trẻ làm quen 1 số kí hiệu thông thường trong cuộc sống(nhà vệ	

			sinh, lỗi ra, nơi nguy hiểm, biển báo.).	
49	- Có thể đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Thơ: Trăng sáng, Bé đến lớp. - Đọc đồng dao: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống - Trẻ phát âm các tiếng của TV: Say sưa, nhút nhát, lơ lửng.	
50	- Biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự hướng dẫn của người lớn.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. Truyện: Đôi bạn tốt.	* Hoạt động học: Truyện: Mèo hoa đi học. + TCTV: Thằng thót.	
52	- Biết sử dụng các từ: “Vâng ạ”, “Dạ”, “Thưa” trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép.	* Hoạt động ăn. Con mời các cô ăn cơm.	

4. Lĩnh vực TC-XH

* Hành vi và quy tắc ứng xử XH

65	- Trẻ thực hiện được một số quy định của lớp: Sau khi chơi biết xếp, cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời cô giáo.	- Một số quy định ở lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ). - Yêu mến cô giáo, các bạn trong lớp.	* Hoạt động học: - Một số quy định của lớp * Hoạt động chơi. - Buổi chiều: Trò chuyện với trẻ về yêu mến cô giáo, các bạn trong lớp.	
66	- Trẻ biết chào hỏi và nói lời cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở.	- Cử chỉ, lời nói lễ phép(chào hỏi, cảm ơn).	* Hoạt động chơi. - Trả trẻ, thực hiện chào cô giáo, chào bố mẹ...	
68	- Trẻ biết cùng chơi với các bạn trong nhóm nhỏ.	- Chơi hòa thuận với bạn.	* Hoạt động chơi: Chơi hòa thuận ở hoạt động góc.	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

*Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp TNCS và các TPNT

71	- Trẻ biết vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên	* Hoạt động học: - Nghe hát: Cô và mẹ; Cô giáo; Em đi mẫu giáo, Chiếc đèn ông sao.	
----	---	---	--	--

	đẹp của các sự vật, hiện tượng.	nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		
72	- Trẻ biết chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.			
* Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình				
74	- Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động học: - Dạy hát: Cháu đi mẫu giáo.	
75	- Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo nhịp, phách..)	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	- VĐ theo nhịp: Rước đèn dưới ánh trăng. - DM. Vui đến trường	
76	- Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm	* Hoạt động học: - Tô màu chùm bóng bay * Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Trang trí chùm bóng, nặn bánh trung thu, gói kẹo.	
77	- Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Góc thư viện: Làm Album về lớp học của bé.	
* Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật.				
82	- Trẻ vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Vận động theo ý thích khi hát/ nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	* Hoạt động chơi: - Góc nghệ thuật: Vận động, hát các bài hát quen thuộc về chủ đề.	
83	- Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động ngoài trời: Làm tranh từ lá cây. - Hoạt động góc: Trang trí chùm bóng, nặn bánh trung thu, gói kẹo	

*** CHUẨN BỊ**

- Tranh ảnh, sách, truyện về trường lớp mầm non
- Một số hình ảnh hoạt động của cô bác trong trường mầm non,
- Tranh ảnh về một số khu vực trong trường mầm non ...
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát câu truyện ...liên quan đến chủ đề.
- Bút màu, đất nặn, giấy màu, giấy vẽ, hoạ báo để trẻ xé dán, gấp...
- Đồ chơi nấu ăn, trang phục của đồ chơi bác sĩ, bác cấp dưỡng, cô giáo.
- Trao đổi với phụ huynh để đầy đủ đồ dùng cho

Noong Hẹt, ngày 06 tháng 09 năm 2024

KÝ DUYỆT CỦA BAN GIÁM HIỆU

NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Hà Thị Thúy

Trần Thị Len